

Số: **06** /KH-UBBC

Lai Châu, ngày **01** tháng **02** năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV**  
**và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 133/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội về ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 42/KH-HĐBCQG ngày 19/01/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2026;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11/01/2021 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 11-KH/TU ngày 19/01/2021 của Tỉnh ủy Lai Châu thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND tỉnh Lai Châu;

Để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp tỉnh Lai Châu được tiến hành đảm bảo dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân, Ủy ban bầu cử tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 được tổ chức vào **Chủ nhật, ngày 23/5/2021**. Cuộc bầu cử diễn ra sau Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng



vừa kết thúc thắng lợi, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang ra sức phấn đấu triển khai thực hiện các nhiệm vụ mà Cương lĩnh chính trị, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã đề ra. Cuộc bầu cử là dịp để tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 phải đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân; bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật; đại biểu bầu có chất lượng, với cơ cấu hợp lý trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu làm trọng tâm, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Đảm bảo sự đồng bộ trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng trong các cơ quan nhà nước từ tỉnh đến cơ sở.

## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

### 1. Tổ chức các hội nghị triển khai bầu cử

- Cấp tỉnh: Tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (đã tổ chức vào ngày 21/01/2021).

- Cấp huyện, cấp xã: Sau Hội nghị triển khai của tỉnh, Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã chủ trì mở Hội nghị để quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà nước và cấp trên về bầu cử đến các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý, đồng thời bàn biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác bầu cử ở địa phương. Thời gian triển khai chậm nhất hoàn thành trong tháng 02/2021.

### 2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

#### a) Về thành lập Ủy ban bầu cử

- Ủy ban bầu cử tỉnh: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử tỉnh.

Ủy ban bầu cử tỉnh đã được thành lập tại Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND tỉnh Lai Châu nhiệm kỳ 2021-2026, gồm 31 thành viên. Ủy ban bầu cử tỉnh do đồng chí Trần Tiến Dũng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Chủ tịch Ủy ban bầu cử.

- Ủy ban bầu cử cấp huyện, cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp quyết định thành lập Ủy ban bầu cử cấp huyện, Ủy ban bầu cử cấp xã để tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã.



Ủy ban bầu cử ở huyện, thành phố có từ 11-15 thành viên, Ủy ban bầu cử ở xã, phường, thị trấn có từ 9-11 thành viên gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

**Hoàn thành trước ngày 29/01/2021.**

**b) Về thành lập Ban Bầu cử**

- **Ban bầu cử đại biểu Quốc hội:** Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử một Ban bầu cử đại biểu Quốc hội từ 9-15 thành viên để thực hiện công tác bầu cử Quốc hội gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp.

**Hoàn thành trước ngày 10/3/2021.**

- **Ban bầu cử đại biểu HĐND:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Thành phần Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương.

+ Ban Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có từ 11-13 thành viên.

+ Ban Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện có từ 9-11 thành viên.

+ Ban Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có từ 7-9 thành viên.

**Hoàn thành trước ngày 10/3/2021.**

**c) Về thành lập Tổ bầu cử**

Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Tổ bầu cử có từ 11-21 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri địa phương.

Ở đơn vị vũ trang nhân dân, được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập mỗi tổ bầu cử có từ 5-9 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân.



Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ 11-21 thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

### **Hoàn thành trước ngày 01/4/2021.**

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức này được quy định trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

### **3. Về số đại biểu Hội đồng nhân dân**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019 và Nghị quyết số 1187/NQ-UBTVQH13 ngày 11/01/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ở cấp đó ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp và được công bố **trước ngày 01/3/2021.**

### **4. Về ứng cử, hiệp thương, lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân**

- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất: **Hoàn thành trước ngày 15/02/2021.**

+ Sau Hội nghị hiệp thương đại biểu Quốc hội lần thứ nhất, biên bản hiệp thương phải được gửi về Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban bầu cử tỉnh.

+ Sau Hội nghị hiệp thương đại biểu HĐND cấp tỉnh lần thứ nhất, biên bản hiệp thương phải được gửi về Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử tỉnh.

+ Sau Hội nghị hiệp thương đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã lần thứ nhất, biên bản hiệp thương phải được gửi về Thường trực HĐND, Ủy ban nhân



dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai: **Hoàn thành trước ngày 15/3/2021.**

+ Sau Hội nghị hiệp thương đại biểu Quốc hội lần thứ hai, biên bản hiệp thương phải được gửi về Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban bầu cử tỉnh.

+ Sau Hội nghị hiệp thương đại biểu HĐND cấp tỉnh lần thứ hai, biên bản hiệp thương phải được gửi về Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử tỉnh.

+ Sau Hội nghị hiệp thương đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã lần thứ hai, biên bản hiệp thương phải được gửi về Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ ba: **Hoàn thành trước ngày 15/4/2021.**

+ Sau Hội nghị hiệp thương đại biểu Quốc hội lần thứ ba, biên bản hiệp thương phải được gửi về Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban bầu cử tỉnh.

+ Sau Hội nghị hiệp thương đại biểu HĐND cấp tỉnh lần thứ ba, biên bản hiệp thương phải được gửi về Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử tỉnh.

+ Sau Hội nghị hiệp thương đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã lần thứ ba, biên bản hiệp thương phải được gửi về Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND, Ủy ban bầu cử cùng cấp.

## **5. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri**

Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất ngày 10/4/2021**, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.



Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại các Điều 31 và 32 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

## **6. Về vận động bầu cử**

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ.

Hình thức vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Điều 65 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

## **7. Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử**

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện theo Hướng dẫn số 13-HD/UBKTTW ngày 02/12/2020 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử ở tỉnh, Hội đồng bầu cử Quốc gia do các cơ quan này giải quyết. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử Quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử Quốc gia là quyết định cuối cùng.

Việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

## **8. Về tổ chức bầu cử**

Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả



bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, các Nghị quyết, Hướng dẫn số 41/NQ-HĐBCQG ngày 18/01/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia hướng dẫn mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu và các văn bản sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và các văn bản bầu cử có liên quan.

Các vấn đề liên quan đến mẫu hồ sơ ứng cử và hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng bầu cử Quốc gia hướng dẫn về mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu thẻ cử tri, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử.

### **9. Về công bố kết quả bầu cử**

Ủy ban bầu cử tỉnh công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban bầu cử huyện công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện; Ủy ban bầu cử cấp xã công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã **hoàn thành trước ngày 31/5/2021.**

### **10. Xác nhận tư cách người trúng cử**

Ủy ban bầu cử xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình, chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận là đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới cho những người trúng cử và báo cáo kỳ họp HĐND khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

### **11. Tổng kết cuộc bầu cử**

- Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử tỉnh tổng kết và gửi báo cáo tổng kết bầu cử đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ủy ban bầu cử ở cấp huyện, cấp xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử cấp huyện, cấp xã đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp. Ủy ban bầu cử các cấp tiến hành tổng kết từ sau khi Hội đồng bầu cử Quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến trước **ngày 22/6/2021.**

- Ủy ban bầu cử tỉnh gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 về Hội đồng bầu cử quốc gia.



- Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới, Ủy ban bầu cử trình Hội đồng nhân dân khóa mới báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân.

### **III. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN**

Ủy ban bầu cử tỉnh đề nghị các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện tốt một số vấn đề sau:

- Làm cho mọi tầng lớp nhân dân thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, nêu cao tinh thần làm chủ, tích cực, tự giác tham gia cuộc bầu cử; nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; nhấn mạnh những kết quả đạt được của Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 trong các hoạt động lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, của tỉnh, của huyện, của xã.

- Làm cho mọi cử tri nắm vững những nội dung chủ yếu của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, nhất là những nội dung về quyền và nghĩa vụ của công dân trong bầu cử, ứng cử; nắm vững tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân để lựa chọn, bầu được những người đủ tiêu chuẩn, xứng đáng bầu vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

- Đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc, những âm mưu và hành động phá hoại cuộc bầu cử của các thế lực thù địch. Mặt khác, cần phê phán, uốn nắn những biểu hiện mất dân chủ, chống những hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền bầu cử, ứng cử của công dân; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các quy định khác của pháp luật liên quan đến cuộc bầu cử, bảo đảm để cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, an toàn và tiết kiệm.

#### **1. Nội dung tuyên truyền**

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nhà nước, văn bản của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng bầu cử Quốc gia đi sâu phân tích bản chất Nhà nước ta là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân; quyền dân chủ của Nhân dân trong việc tham gia xây dựng bộ máy nhà nước nói chung và Quốc hội nói riêng; vai trò, vị trí của Quốc hội, Hội đồng nhân dân trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và nhiệm vụ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và quá trình hội nhập quốc tế trong thời kỳ mới.



- Giới thiệu và phân tích về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân theo tinh thần Hiến pháp.

- Giới thiệu nội dung của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân; các nguyên tắc bầu cử; đặc biệt là tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; quyền bầu cử và ứng cử của công dân; trách nhiệm của cử tri trong quá trình bầu cử.

- Các tài liệu chủ yếu để sử dụng trong công tác tuyên truyền gồm: Hiến pháp; Luật Tổ chức Quốc hội; Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước, các văn bản của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng bầu cử Quốc gia và các văn bản có liên quan đến công tác bầu cử.

## **2. Hình thức tuyên truyền**

Để công tác tuyên truyền đạt hiệu quả, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành, các cơ quan tuyên truyền từ tỉnh đến cơ sở bằng các hoạt động chủ yếu sau:

- Thông tin, tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

- Sử dụng tối đa các phương tiện thông tin đại chúng, các lực lượng thông tin cổ động; tổ chức mạn đàm, tuyên truyền miệng với các hình thức đa dạng, kịp thời, rộng khắp, thiết thực và có hiệu quả đến từng người dân.

- Các cơ quan thông tin đại chúng có kế hoạch tuyên truyền cho cuộc bầu cử với các hình thức sáng tạo phong phú, tổ chức đăng tải giới thiệu một số điểm trong Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; phân tích tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân; tuyên truyền cho các hoạt động bầu cử; giới thiệu danh sách các ứng cử, tiêu sử những người ứng cử. Có thể sử dụng các hình thức phỏng vấn, phóng sự, phát biểu ý kiến của cử tri, của những người ứng cử, hỏi đáp về bầu cử.

- Ủy ban bầu cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên các cấp phối hợp tổ chức các hội nghị cử tri ở cơ sở, các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc cử tri theo hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Phối hợp đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền cổ động khẩu hiệu, pa nô, áp phích; hoạt động của các đội thông tin lưu động, ra các bản tin về cách thức tiến hành bầu cử Quốc hội, niêm yết danh sách cử tri và danh sách những người ứng cử.

Những hoạt động này cần được tăng mật độ và thời lượng trong thời gian **10 ngày** trước ngày bầu cử.



### 3. Tiến độ thời gian triển khai kế hoạch tuyên truyền

Công tác tuyên truyền được bắt đầu ngay sau hội nghị triển khai công tác bầu cử cho đến ngày 12/6/2021. Theo tiến độ chung, công tác tuyên truyền chia làm 3 đợt:

- Đợt 1, từ ngày 03 tháng 02 đến ngày 15 tháng 4 năm 2021: Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch chỉ đạo, quản lý thông tin, tuyên truyền và tổ chức thực hiện; các cơ quan thông tấn báo chí xây dựng và triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền cụ thể về cuộc bầu cử; Kiểm tra một số địa phương về tình hình triển khai kế hoạch, nội dung công tác thông tin, tuyên truyền về cuộc bầu cử.

- Đợt 2, từ ngày 16 tháng 4 đến ngày 23 tháng 5 năm 2021: Tiếp tục tuyên truyền về tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân; quyền, nghĩa vụ của người ứng cử; quyền và nghĩa vụ của cử tri; các quy định về trình tự bầu cử và thể thức bầu cử; tuyên truyền về công tác chuẩn bị bầu cử trên phạm vi toàn tỉnh; đôn đốc, kiểm tra công tác thông tin, tuyên truyền bầu cử; 10 ngày trước ngày bầu cử (**Chủ nhật, ngày 23/5**), tập trung tuyên truyền với tần suất ở mức cao nhất; tập trung tuyên truyền, cổ động trong ngày bầu cử **chủ nhật 23/5/2021**; tuyên truyền không khí ngày bầu cử, diễn biến, tiến độ bầu cử ở các địa phương, dư luận trong tỉnh; tổ chức trang trí, cổ động, treo khẩu hiệu, băng rôn, áp phích tuyên truyền về cuộc bầu cử.

- Đợt 3, từ ngày 24 tháng 5 đến ngày 13 tháng 6 năm 2021: Tập trung thông tin, tuyên truyền về kết quả bầu cử; xây dựng báo cáo tổng kết về công tác thông tin, tuyên truyền bầu cử.

### 4. Tổ chức chỉ đạo công tác tuyên truyền

Căn cứ Hướng dẫn số 169-HD/BTGTW ngày 22/01/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch số 4711/KH-BTTTT ngày 26/11/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về công tác thông tin, tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban bầu cử tỉnh đề nghị các cơ quan hữu quan phối hợp Tiểu ban tuyên truyền tích cực triển khai, thường xuyên kiểm tra, tổ chức rút kinh nghiệm và báo cáo với Ủy ban bầu cử tỉnh về công tác tuyên truyền bầu cử; kết hợp với việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức hội cần thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên làm nòng cốt để vận động cử tri nghiêm chỉnh thực hiện cuộc bầu cử và các quy định của pháp luật về bầu cử.



#### **IV. VỀ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ**

Tiểu ban an ninh và trật tự an toàn xã hội phối hợp chặt chẽ với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải và các cơ quan hữu quan xây dựng phương án cụ thể, kịp thời ứng phó với những tình huống có thể xảy ra bảo đảm cho cuộc bầu cử được diễn ra an toàn tuyệt đối.

Tiến hành các đợt kiểm tra về tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội; kịp thời phát hiện và xử lý những âm mưu phá hoại cuộc bầu cử, trong đó chú ý đến các địa bàn trọng điểm, những điểm nóng dễ xảy ra mất ổn định.

#### **V. VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ**

Ủy ban bầu cử tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử; kiểm tra việc tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát, kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Các thành viên Ủy ban bầu cử tỉnh thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và kiểm tra, giám sát công tác bầu cử theo phân công của Ủy ban bầu cử tỉnh.

Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát, kiểm tra công tác bầu cử; Ủy ban bầu cử các cấp kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử.

#### **VI. VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

Đề phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, động viên các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân tổ chức thực hiện tốt cuộc bầu cử và tạo không khí phấn khởi, thi đua hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ, giúp cuộc bầu cử đạt được mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu nhiệm vụ đề ra, Ủy ban bầu cử tỉnh đề nghị các sở, ngành, đoàn thể; các huyện, thành phố tổ chức phát động đợt thi đua thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 ngay từ đầu năm 2021 gắn với các phong trào thi đua yêu nước góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước năm 2021.

Căn cứ thành tích của các tập thể, cá nhân trong công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 sẽ được tặng giấy khen, bằng khen của cấp có thẩm quyền.

*(Kèm theo biểu tiến độ, thời gian triển khai công tác bầu cử)*

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, đề nghị các tổ chức và cá nhân triển khai thực hiện bám sát quy định của pháp luật về bầu cử,



trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ủy ban bầu cử tỉnh (qua cơ quan thường trực Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- UBTV Quốc hội;
- HĐBC Quốc gia;
- Chính phủ;
- UBTWMTTQ VN;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Thành viên UBBC tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TH4, UBBC tỉnh.

b/c

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Tiến Dũng**



# TIỀN ĐÓ, THỜI GIAN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẦU CỬ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 06 KH-UBBC ngày 01 / 02 / năm 2021 của Ủy ban bầu cử tỉnh)



STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)	Ngày hoàn thành trước ngày	Cơ quan, đơn vị thực hiện
<b>I PHÂN VIỆC CỦA TỈNH</b>					
1	Hội nghị triển khai công tác bầu cử		Đã triển khai ngày 21/01/2021		Tỉnh ủy
2	Thành lập UBBC tỉnh (Điều 22, Luật BCĐBQH và ĐBHNĐ)	105 ngày	Chủ nhật, ngày 07/02/2021	Đã ban hành ngày 20/01/2021	UBND tỉnh
3	Tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử		Ngay sau khi kết thúc tập huấn Trung ương		UBBC tỉnh
4	Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu hội đồng nhân dân (Điều 9, Luật BCĐBQH và ĐBHNĐ)	105 ngày	Chủ nhật, ngày 07/02/2021	Thứ 6, ngày 05/02/2021	TT. HNĐD tỉnh
5	Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất thỏa thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng người được bầu làm đại biểu Quốc hội và đại biểu HNĐD tỉnh (Điều 39, 50, Luật BCĐBQH và ĐBHNĐ)	95 ngày	Thứ 4, ngày 17/02/2021	Thứ 2, ngày 15/02/2021	Ban TT UBMTTQVN tỉnh
6	Gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất đến HĐBCQG, UB TVQH, Chính phủ, UBTW MTTQVN và TT HNĐD và UBBC cấp tỉnh (Điều 39, Luật BCĐBQH và ĐBHNĐ)	94 ngày	Thứ 5, ngày 18/02/2021	Thứ 5, ngày 18/02/2021	Ban TT UBMTTQVN tỉnh



STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)	Ngày hoàn thành trước ngày	Cơ quan, đơn vị thực hiện
7	Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử Đại biểu HĐND tỉnh (Điều 51, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	90 ngày	Thứ 2, ngày 22/02/2021	Thứ 7, ngày 20/02/2021	TT. HĐND tỉnh
8	Trình HĐBC Quốc gia danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu cử của mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội (Điều 10, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	80 ngày	Thứ 5, ngày 04/3/2021	Thứ 3, ngày 02/3/2021	UBBC tỉnh
9	Trình UBBC cấp tỉnh ấn định số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (Điều 10, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	80 ngày	Thứ 5, ngày 04/3/2021	Chủ nhật, ngày 28/02/2021	UBND tỉnh
10	Công bố danh sách các đơn vị bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (Điều 10, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	80 ngày	Thứ 5, ngày 04/3/2021	Thứ 2, ngày 01/3/2021	UBBC tỉnh
11	Thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ của người ứng cử và tự ứng cử ĐBQH và HĐND tỉnh tại UBBC (Điều 35, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	70 ngày	Chủ nhật, ngày 14/3/2021	Thứ 6, ngày 12/3/2021	Người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử
12	Nhận và chuyển hồ sơ (danh sách trích ngang, tiểu sử tóm tắt.....) của người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử (Điều 35, 36 Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	70 ngày	Chủ nhật, ngày 14/3/2021	Thứ 6, ngày 12/3/2021	UBBC tỉnh
13	Thành lập xong Ban bầu cử đại biểu Quốc hội ở các đơn vị bầu cử (Điều 24, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	70 ngày	Chủ nhật, ngày 14/3/2021	Thứ 4, ngày 10/3/2021	UBND tỉnh



STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)	Ngày hoàn thành trước ngày	Cơ quan, đơn vị thực hiện
14	Thành lập xong Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh ở các đơn vị bầu cử (Điều 24, Luật BCĐBQH và ĐBHNĐ)	70 ngày	Chủ nhật, ngày 14/3/2021	Thứ 4, ngày 10/3/2021	UBND tỉnh
15	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở tỉnh thỏa thuận lập danh sách sơ bộ những người ứng cử ĐBQH và đại biểu HNĐ để lấy ý kiến cử tri (Điều 44, Luật BCĐBQH và ĐBHNĐ)	65 ngày	Thứ 6, ngày 19/3/2021	Thứ 2, ngày 15/3/2021	Ban TT UBMTTQ VN cấp tỉnh
16	Gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ hai đến HĐBCQG, UB TVQH, Chính phủ, UBTW MTTQVN và TT HNĐ và UBBC cấp tỉnh (Điều 53, Luật BCĐBQH và ĐBHNĐ)	64 ngày	Thứ 7, ngày 20/3/2021	Thứ 7, ngày 20/3/2021	Ban TT UBMTTQ VN cấp tỉnh
17	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HNĐ (Điều 46 và điều 55, Luật BCĐBQH và ĐBHNĐ)	40 ngày	Thứ 3, ngày 13/4/2021	Thứ 7, ngày 10/4/2021	Các cơ quan có trách nhiệm theo Luật định
18	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba lập danh sách chính thức những người ứng cử ĐBQH, HNĐ (Điều 49 và điều 56, Luật BCĐBQH và ĐBHNĐ)	35 ngày	Chủ nhật, ngày 18/4/2021	Thứ 5, ngày 15/4/2021	Ban TT UBMTTQ VN cấp tỉnh
19	Gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách chính thức những người ứng cử ĐBQH và ĐB HNĐ (Điều 57 và 58, Luật BCĐBQH và ĐBHNĐ)	30 ngày	Thứ 6, ngày 23/4/2021	Thứ 3, ngày 20/4/2021	Ban TT UBMTTQ VN cấp tỉnh
20	Lập và công bố danh sách những người ứng cử ĐBHNĐ theo từng đơn vị bầu cử (Điều 58, Luật BCĐBQH và ĐBHNĐ)	25 ngày	Thứ 4, ngày 28/4/2021	Chủ nhật, ngày 25/4/2021	UBBC tỉnh



STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)	Ngày hoàn thành trước ngày	Cơ quan, đơn vị thực hiện
21	Cấp tài liệu bầu cử và phiếu bầu cho các Ban bầu cử (Điều 23, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	25 ngày	Thứ 4, ngày 28/4/2021	Chủ nhật, ngày 25/4/2021	UBBC tỉnh
22	Lập và công bố danh sách những người ứng cử ĐBQH theo từng đơn vị bầu cử (Điều 57, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	20 ngày	Thứ 2, ngày 03/5/2021	Thứ 7, ngày 01/5/2021	UBBC tỉnh
23	Ngừng việc xem xét giải quyết, khiếu nại về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử (Điều 61, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	10 ngày	Thứ 5, ngày 13/5/2021	Thứ 5, ngày 13/5/2021	UBBC tỉnh
24	<b>Chỉ đạo tổ chức ngày bầu cử</b>	<b>Chủ nhật, ngày 23/5/2021</b>			<b>Ủy ban bầu cử tỉnh</b>
25	Nhận biên bản xác định kết quả bầu cử của các Ban bầu cử ĐBQH và Ban bầu cử ĐBHĐND (Điều 77, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	05 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 6, ngày 28/5/2021	Thứ 6, ngày 28/5/2021	UBBC tỉnh
26	Kiểm tra biên bản các Ban bầu cử, làm biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH ở tỉnh gửi theo quy định (Điều 83 Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	07 ngày sau ngày bầu cử	Chủ nhật, ngày 30/5/2021	Chủ nhật, ngày 30/5/2021	UBBC tỉnh
27	Kiểm tra biên bản các Ban bầu cử, làm biên bản tổng kết cuộc bầu cử ĐBHĐND gửi theo quy định (Điều 85, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)		Chủ nhật, ngày 30/5/2021	Chủ nhật, ngày 30/5/2021	UBBC tỉnh
28	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử ĐBHĐND tỉnh (Điều 86, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	10 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 4, ngày 02/6/2021	Thứ 2, ngày 31/5/2021	UBBC tỉnh



STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)	Ngày hoàn thành trước ngày	Cơ quan, đơn vị thực hiện
29	Tổng kết cuộc bầu cử			Trước ngày 22/6/2021	Tỉnh ủy, TT.HĐND, UBND, UBBC, UBMTTQ tỉnh
<b>II PHÂN VIỆC CỦA CẤP HUYỆN</b>					
1	Thành lập UBBC cấp huyện (Điều 22, Luật BCĐBQH và ĐBHDND)	105 ngày	Chủ nhật, ngày 07/02/2021	Thứ 6, ngày 29/01/2021	UBND cấp huyện
2	Hội nghị triển khai công tác bầu cử			Hoàn thành trước ngày 15/02/2021	Huyện ủy, thành ủy
3	Tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử			Sau khi kết thúc tập huấn cấp tỉnh	UBBC cấp huyện
4	Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu hội đồng nhân dân (Điều 9, Luật BCĐBQH và ĐBHDND)	105 ngày	Chủ nhật, ngày 07/02/2021	Thứ 6, ngày 05/02/2021	TT. HĐND cấp huyện
5	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất thỏa thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng người được bầu làm đại biểu HĐND (Điều 50, Luật BCĐBQH và ĐBHDND)	95 ngày	Thứ 4, ngày 17/02/2021	Thứ 2, ngày 15/02/2021	Ban TT UBMTTQVN cấp huyện
6	Gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất đến Thường trực HĐND, UBND, UB MTTTQVN cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND, UBBC cùng cấp	94 ngày	Thứ 5, ngày 18/02/2021	Thứ 5, ngày 18/02/2021	Ban TT UBMTTQVN cấp huyện
7	Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử ĐBHDND cấp huyện (Điều 51, Luật BCĐBQH và ĐBHDND)	90 ngày	Thứ 2, ngày 22/02/2021	Thứ 7, ngày 20/02/2021	TT. HĐND cấp huyện



STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)	Ngày hoàn thành trước ngày	Cơ quan, đơn vị thực hiện
8	Trình UBBC cấp huyện ấn định số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (Điều 10, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	80 ngày	Thứ 5, ngày 04/3/2021	Chủ nhật, ngày 28/02/2021	UBND cấp huyện
9	Công bố danh sách các đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (Điều 10, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	80 ngày	Thứ 5, ngày 04/3/2021	Thứ 2, ngày 01/3/2021	UBBC cấp huyện
10	Thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ của người ứng cử và tự ứng cử ĐBHĐND tại UBBC (Điều 35, 36 Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	70 ngày	Chủ nhật, ngày 14/3/2021	Thứ 6, ngày 12/3/2021	Người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử
11	Nhận và chuyển hồ sơ (danh sách trích ngang, tiểu sử tóm tắt ...) của người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử (Điều 35, 36 Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	70 ngày	Chủ nhật, ngày 14/3/2021	Thứ 6, ngày 12/3/2021	UBBC cấp huyện
12	Thành lập xong Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện ở các đơn vị bầu cử (Điều 24, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	70 ngày	Chủ nhật, ngày 14/3/2021	Thứ 4, ngày 10/3/2021	UBND cấp huyện
13	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai thỏa thuận lập danh sách sơ bộ những người ứng cử ĐBHĐND để lấy ý kiến cử tri (Điều 53, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	65 ngày	Thứ 6, ngày 19/3/2021	Thứ 2, ngày 15/3/2021	Ban TT UBMTTQ VN cấp huyện
14	Gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ hai đến Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQVN cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND, UBBC cùng cấp	64 ngày	Thứ 7, ngày 20/3/2021	Thứ 7, ngày 20/3/2021	Ban TT UBMTTQVN cấp huyện



STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)	Ngày hoàn thành trước ngày	Cơ quan, đơn vị thực hiện
15	Phê chuẩn khu vực bỏ phiếu (Điều 11, Luật BCĐBQH và ĐB HĐND)	53 ngày	Thứ 4, ngày 31/3/2021	Thứ 4, ngày 31/3/2021	UBND cấp huyện
16	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND (Điều 55, Luật BCĐBQH và ĐB HĐND)	40 ngày	Thứ 3, ngày 13/4/2021	Thứ 7, ngày 10/4/2021	Các cơ quan có trách nhiệm theo Luật định
17	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba lập danh sách chính thức những người ứng cử HĐND (Điều 56, Luật BCĐBQH và ĐB HĐND)	35 ngày	Chủ nhật, ngày 18/4/2021	Thứ 5, ngày 15/4/2021	Ban TT UBMTTQ VN cấp huyện
18	Gửi biên bản hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách chính thức những người ứng cử ĐB HĐND (Điều 58, Luật BCĐBQH và ĐB HĐND)	30 ngày	Thứ 6, ngày 23/4/2021	Thứ 3, ngày 20/4/2021	Ban TT UBMTTQ VN cấp huyện
19	Lập và công bố danh sách những người ứng cử ĐB HĐND theo từng đơn vị bầu cử (Điều 58, Luật BCĐBQH và ĐB HĐND)	25 ngày	Thứ 4, ngày 28/4/2021	Thứ 2, ngày 26/4/2021	UBBC cấp huyện
20	Cấp tài liệu bầu cử và phiếu bầu cho các Ban bầu cử (Điều 23, Luật BCĐBQH và ĐB HĐND)	25 ngày	Thứ 4, ngày 28/4/2021	Ngày sau khi nhận tài liệu của UBBC tỉnh	UBBC cấp huyện
21	Ngừng việc xem xét giải quyết, khiếu nại về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử (Điều 61 Luật BCĐBQH và ĐB HĐND)	10 ngày	Thứ 5, ngày 13/5/2021	Thứ 5, ngày 13/5/2021	UBBC cấp huyện,
22	<b>Chỉ đạo tổ chức ngày bầu cử</b>	<b>Chủ nhật, ngày 23/5/2021</b>			<b>Ủy ban bầu cử huyện</b>



STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)	Ngày hoàn thành trước ngày	Cơ quan, đơn vị thực hiện
23	Nhận biên bản xác định kết quả bầu cử của các Ban bầu cử ĐBHDND (Điều 77, Luật BCĐBQH và ĐBHDND)	05 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 6, ngày 28/5/2021	Thứ 6, ngày 28/5/2021	UBBC cấp huyện
24	Kiểm tra biên bản các Ban bầu cử, làm biên bản tổng kết cuộc bầu cử ĐBHDND gửi theo quy định (Điều 85 Luật BCĐBQH và ĐBHDND)		Chủ nhật, ngày 30/5/2021	Chủ nhật, ngày 30/5/2021	UBBC huyện
25	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử ĐBHDND huyện (Điều 86 Luật BCĐBQH và ĐBHDND)	10 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 4, ngày 02/6/2021	Thứ 2, ngày 31/5/2021	UBBC cấp huyện
26	Tổng kết cuộc bầu cử			Trước ngày 22/6/2021	Huyện uỷ, (Thành uỷ), TT.HĐND, UBND, UBBC, UBMTTQ huyện
<b>III PHÂN VIỆC CỦA CẤP XÃ</b>					
1	Thành lập UBBC cấp xã (Điều 22, Luật BCĐBQH và ĐBHDND)	105 ngày	Chủ nhật, ngày 07/02/2021	Thứ 6, ngày 29/01/2021	UBND cấp xã
2	Hội nghị triển khai công tác bầu cử			Hoàn thành trước ngày 15/02/2021	Đảng uỷ xã
3	Tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử			Sau Hội nghị cấp huyện	UBBC cấp xã
4	Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu hội đồng nhân dân (Điều 9, Luật BCĐBQH và ĐBHDND)	105 ngày	Chủ nhật, ngày 07/02/2021	Thứ 6, ngày 05/02/2021	TT. HĐND cấp xã



STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)	Ngày hoàn thành trước ngày	Cơ quan, đơn vị thực hiện
5	Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất thỏa thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng người được bầu làm đại biểu HĐND (Điều 50, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	95 ngày	Thứ 4, ngày 17/02/2021	Thứ 2, ngày 15/02/2021	Ban TT UBMTTQVN cấp xã
6	Gửi biên bản hiệp Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất đến Thường trực HĐND, UBND, UB MTTTQVN cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND, UBBC cùng cấp			Ngay sau khi kết thúc Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất	Ban TT UBMTTQVN cấp xã
7	Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người tự ứng cử, được giới thiệu ứng cử ĐBHĐND (Điều 51, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	90 ngày	Thứ 2, ngày 22/02/2021	Thứ 7, ngày 20/02/2021	TT. HĐND cấp xã
8	Trình UBBC cấp xã ấn định số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (Điều 10, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	80 ngày	Thứ 5, ngày 04/3/2021	Chủ nhật, ngày 28/02/2021	UBND cấp xã
9	Công bố danh sách các đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (Điều 10, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	80 ngày	Thứ 5, ngày 04/3/2021	Thứ 2, ngày 01/3/2021	UBBC cấp xã
10	Thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ của người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử ĐBHĐND tại UBBC (Điều 35, 36 Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	70 ngày	Chủ nhật, ngày 14/3/2021	Thứ 6, ngày 12/3/2021	Người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử
11	Nhận và chuyển hồ sơ (danh sách, tiểu sử tóm tắt ...) của người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử (Điều 35, điều 36, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	70 ngày	Chủ nhật, ngày 14/3/2021	Thứ 6, ngày 12/3/2021	UBBC cấp xã



STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)	Ngày hoàn thành trước ngày	Cơ quan, đơn vị thực hiện
12	Thành lập xong Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã ở các đơn vị bầu cử (Điều 24, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	70 ngày	Chủ nhật, ngày 14/3/2021	Thứ tư, ngày 10/3/2021	UBND cấp xã
13	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai thỏa thuận lập danh sách sơ bộ những người ứng cử ĐBHĐND để lấy ý kiến cử tri (Điều 53, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	65 ngày	Thứ 6, ngày 19/3/2021	Thứ 2, ngày 15/3/2021	Ban TT UBMTTQ VN cấp xã
14	Gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ hai đến Thường trực HĐND, UBND, UB MTTTQVN cấp trên trực tiếp và Thường trực HĐND, UBCC cùng cấp	64 ngày	Thứ 7, ngày 20/3/2021	Thứ 7, ngày 20/3/2021	Ban TT UBMTTQVN cấp xã
15	Án định khu vực bỏ phiếu và đề nghị cấp huyện phê chuẩn (Điều 11, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	55 ngày	Thứ 2, ngày 29/3/2021	Thứ 2, ngày 29/3/2021	UBND cấp xã
16	Thành lập xong Tổ bầu cử (Điều 25, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	50 ngày	Thứ 7, ngày 03/4/2021	Thứ 5, ngày 01/4/2021	UBND cấp xã
17	Tiến hành xong việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử đại biểu HĐND (Điều 55, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	40 ngày	Thứ 3, ngày 13/4/2021	Thứ 7, ngày 10/4/2021	Các cơ quan có trách nhiệm theo Luật định
18	Niên yết danh sách cử tri (Điều 32, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	40 ngày	Thứ 3, ngày 13/4/2021	Thứ 7, ngày 10/4/2021	UBND cấp xã
19	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba lập danh sách chính thức những người ứng cử HĐND (Điều 56, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	35 ngày	Chủ nhật, ngày 18/4/2021	Thứ 5, ngày 15/4/2021	Ban TT UBMTTQ VN cấp xã



STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)	Ngày hoàn thành trước ngày	Cơ quan, đơn vị thực hiện
20	Gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ ba và danh sách chính thức những người ứng cử ĐB HĐND (Điều 58 Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	30 ngày	Thứ 6, ngày 23/4/2021	Thứ 3, ngày 20/4/2021	Ban TT UBMTTQ VN cấp xã
21	Giải quyết khiếu nại tố cáo về danh sách cử tri (Điều 33, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	30 ngày (kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri)			Trong thời hạn 5 ngày cơ quan có thẩm quyền phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại, tố cáo
22	Lập và công bố danh sách những người ứng cử ĐB HĐND theo từng đơn vị bầu cử (Điều 58, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	25 ngày	Thứ 4, ngày 28/4/2021	Chủ nhật, ngày 25/4/2021	UBBC cấp xã
23	Cấp tài liệu bầu cử và phiếu bầu cho các Ban bầu cử (Điều 23, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	25 ngày	Thứ 4, ngày 28/4/2021	Ngay sau khi nhận tài liệu của UBBC huyện	UBBC cấp xã
24	Niem yết danh sách người ứng cử (Điều 59, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	20 ngày	Thứ 2, ngày 03/5/2021	Thứ 7, ngày 01/5/2021	Tổ bầu cử
25	Ngừng việc xem xét giải quyết, khiếu nại về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử (Điều 61, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	10 ngày	Thứ 5, ngày 13/5/2021	Thứ 5, ngày 13/5/2021	UBBC cấp xã,
26	<b>Chỉ đạo tổ chức ngày bầu cử</b>	<b>Chủ nhật 23/5/2021</b>			<b>UBBC cấp xã</b>
27	Tổng hợp, làm biên bản tổng kết cuộc bầu cử (Điều 85, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)			Ngay sau khi các tổ bầu cử kiểm phiếu xong	UBBC cấp xã



STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ngày chậm nhất trước ngày bầu cử (Chủ nhật, ngày 23/5/2021)	Ngày hoàn thành trước ngày	Cơ quan, đơn vị thực hiện
28	Gửi biểu tổng hợp biên bản tổng kết bầu cử (Điều 85, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)			Ngày sau khi các tổ bầu cử kiểm phiếu xong	UBBC cấp xã
29	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử ĐBHĐND cấp xã (Điều 86, Luật BCĐBQH và ĐBHĐND)	10 ngày sau ngày bầu cử	Thứ 4, ngày 02/6/2021	Thứ 2, ngày 31/5/2021	UBBC cấp xã
30	Tổng kết cuộc bầu cử			Trước ngày 22/6/2021	Đảng ủy, TT HĐND, UBND cấp xã